

Aus4Reform



ĐỔI MỚI CƠ CHẾ GIÁM SÁT CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU TRONG TIẾN TRÌNH CƠ CẤU LẠI DNNN

Hà nội - 7/2018

GIỚI THIỆU

- ❑ Đã thành lập Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN
- ❑ Dự kiến quản lý một nguồn lực rất lớn:
 - 820 tỷ đ vốn CSH nhà nước, 1,5 triệu tỷ đ tài sản DN
- ❑ Nhiều ý kiến hoài nghi về cách thức tổ chức và trách nhiệm giải trình của Ủy ban trong bối cảnh cơ chế giám sát hiện hành bị xem là thiếu hiệu lực, kém hiệu quả
- ❑ Dự án RCV nghiên cứu về đổi mới cách thức và công cụ giám sát DNNN:
 - Phục vụ xây dựng các dự thảo Nghị định về cơ quan đại diện CSH, UB Quản lý vốn nhà nước tại DN

NỘI DUNG



I. Một số vấn đề chung về giám sát DNNN



II. Thực trạng giám sát DNNN ở Việt Nam

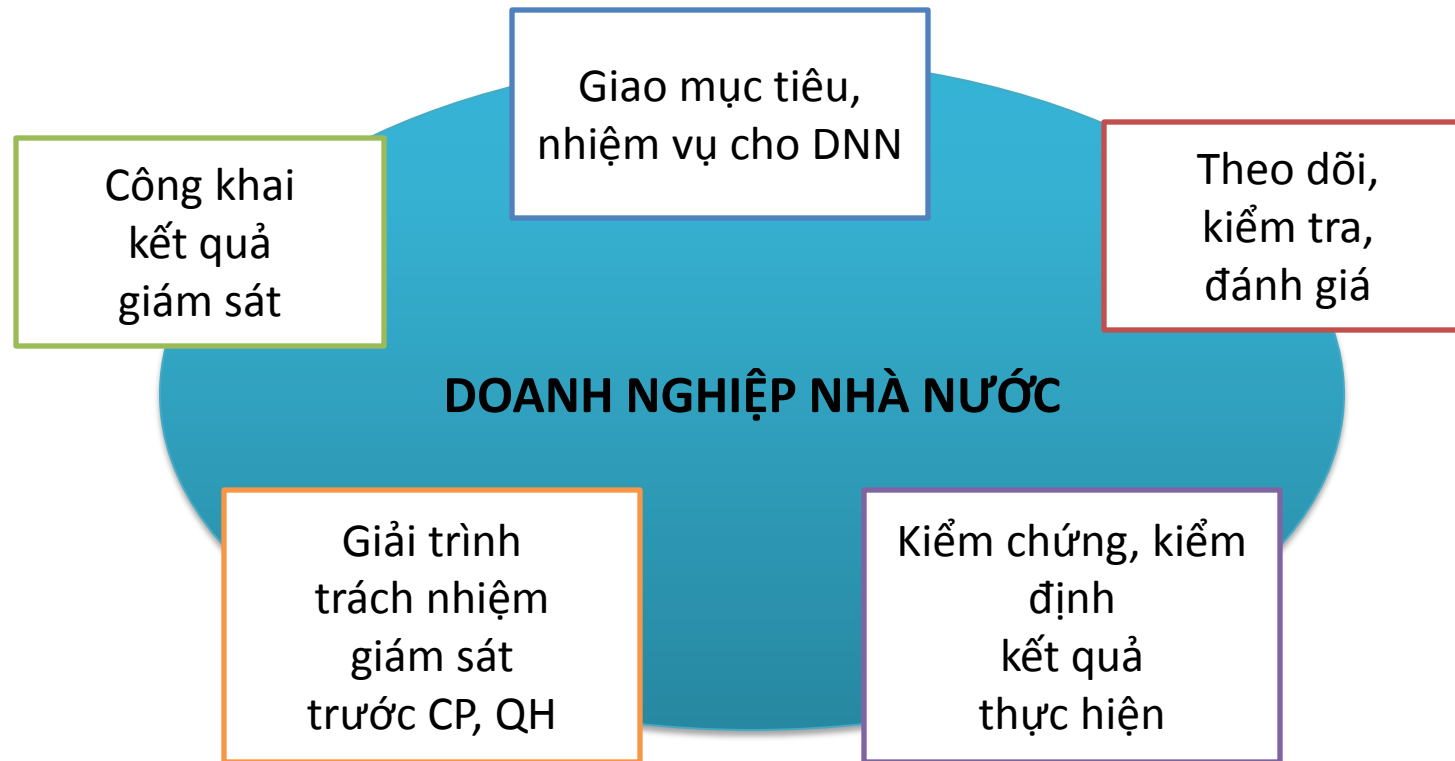


III. Kiến nghị cơ chế giám sát cho Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại DN và các cơ quan đại diện chủ sở hữu

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ GIÁM SÁT DNNN



KHUNG KHỔ GIÁM SÁT CỦA CƠ QUAN CHỦ SỞ HỮU



Giám sát phải là công việc **thường xuyên, liên tục** của cơ quan chủ sở hữu (theo dõi hằng ngày) - *OECD (2010)*

CÔNG CỤ GIÁM SÁT (1):

Thông tin là nguồn lực quan trọng nhất của quản lý, là yếu tố quyết định hiệu quả giám sát

- Cần có cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất và đầy đủ về DN có vốn nhà nước
- Phải đảm bảo yêu cầu thông tin chặt chẽ giữa CQ chủ sở hữu và DN, đặc biệt trong thời đại công nghệ số:
 - ✓ Kết nối trực tuyến
 - ✓ Cập nhật thường xuyên, liên tục
 - ✓ Công cụ an toàn, bảo mật
 - ✓ Báo cáo tài chính điện tử, v.v.



CÔNG CỤ GIÁM SÁT (2):

Mục tiêu, nhiệm vụ giao cho DN phải thể hiện được mục đích, yêu cầu của cơ quan CSH

- Nhà nước, cơ quan CSH muốn gì từ DNNN?
 - Vì vậy, phải chủ động phối hợp XD các chỉ tiêu giao cho DN
- Vừa tạo cơ sở cho DNNN hoạt động, vừa là căn cứ để đánh giá DNNN:
 - ✓ Văn bản giao nhiệm vụ phải có hiệu lực thực thi cao
 - ✓ Xác định rõ: Thế nào là hoàn thành hay không hoàn thành nhiệm vụ ?
 - ✓ Chế độ thưởng, phạt
 - ✓ Công khai nhiệm vụ của DNNN



CÔNG CỤ GIÁM SÁT (3): Các chỉ tiêu đánh giá

	Định lượng	Định tính
Tài Chính	- Lãi suất ròng (Bhutan) - Giá trị gia tăng về kinh tế (China) - Lợi nhuận ròng (India) - Chỉ số tài chính (Indonesia) - Năng suất lao động (Korea) - Hoàn lại vốn đầu tư (Philippines)	- Các hoạt động có chủ trương chính sách (Bhutan) - Chất lượng quản lý rủi ro (Indonesia) - Tính minh bạch về ngân sách (Korea)
Phi tài chính	- Chỉ số hài lòng của khách hàng (Bhutan) - Số lượng sản phẩm mới (China) - Chi phí dự án tràn (India) - Số sự kiện của công ty (India) - Kết quả thực hiện "mục tiêu kinh doanh cốt lõi (Korea) - Tỷ lệ người thụ hưởng được hưởng (Philippines)	- Chất lượng quản trị DN (Bhutan) - Cam kết trách nhiệm XH (India) - Bình đẳng giới (Korea) - Giấy chứng nhận tuân thủ chuẩn mực quốc tế (Philippines)

Nguồn: SOEs in Asia - National practices for performance evaluation & management (2016)

Loại chỉ số		Chỉ số cụ thể	Trọng số
Chiến lược và lãnh đạo	Lãnh đạo	Lãnh đạo của cán bộ quản lý	3
		Hoạt động quản lý và quản trị	4
		Trách nhiệm xã hội	3
	Chiến lược	Tầm nhìn và chiến lược phát triển	3
		Kế hoạch hoạt động/ kinh doanh	5
Hệ thống quản lý	Hoạt động kinh doanh chính	Các hoạt động kinh doanh chủ yếu	15
		Tổ chức và nguồn nhân lực	3
		Quản lý tài chính	3
	Hiệu quả quản lý	Quản lý khen thưởng	3
		Quan hệ lao động – cán bộ quản lý	3
		Hệ thống quản lý hoạt động	5
Kết quả quản lý	Kết quả kinh doanh chủ yếu	Các kết quả kinh doanh chủ yếu	20
	Mức độ hài lòng khách hàng	Yếu tố cần hoàn thiện thêm	5
		Năng suất lao động	5
	Kết quả của hiệu quả quản lý	Năng suất vốn	5
		Chi phí nhân công	11
		Kết quả tài chính	4
Tổng số			100

Chỉ tiêu đánh giá:
Đa dạng, nhưng phải có “trọng số” mức độ quan trọng đối với từng DN

Bảng: Chỉ số đánh giá hiệu quả DNNN của Hàn Quốc

Nguồn: Cơ chế và tiêu chí giám sát các hoạt động của DNNN, NXB Tri thức (2014)

Trọng số đánh giá kết quả theo Hợp đồng giao nhiệm vụ (Kenya)

Trọng số	Tiêu chí
Tài chính/ Kinh tế (20%)	Tuân thủ các mức ngân sách; giảm chi phí; khả năng sinh lời; cổ tức; hiệu quả sử dụng các quỹ
Cung cấp dịch vụ (30%)	Thực hiện cam kết cung cấp dịch vụ; hài lòng khách hàng
Phi tài chính (10%)	Tuân thủ các kế hoạch, chiến lược công ty; Chứng nhận ISO; Quản lý tài sản nhân rồi
Hoạt động (25%)	Đánh giá chính sách và pháp lý về hoạt động Công khai thông tin; R&D; triển khai dự án và chương trình Hàng hóa và dịch vụ sáng tạo
Hiệu ứng động (15%)	Phát triển kỹ năng thông qua đào tạo và sử dụng CNTT Đổi mới cung cấp dịch vụ Sự hài lòng của nhân viên Đáp ứng nghĩa vụ theo luật định Giáo dục về thay đổi hành vi (HIV/AIDS, v.v.) Giảm tham nhũng

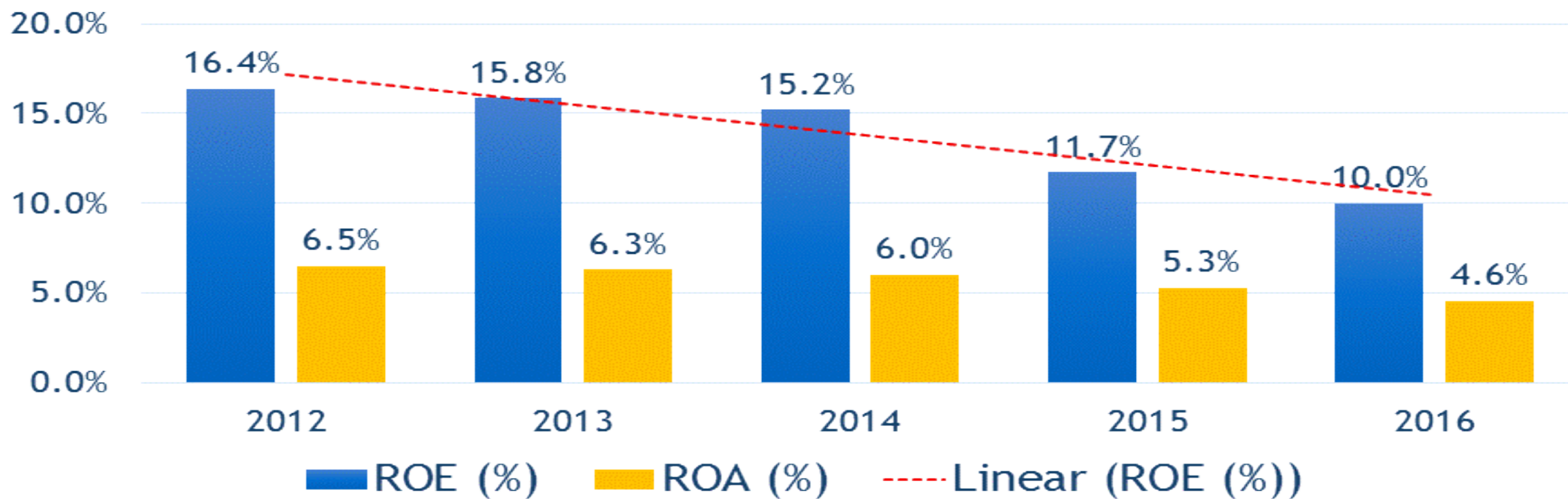
Nguồn: Simpson, S.N.Y & Onumah, J.M. (2010)

II. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ DNNN Ở VIỆT NAM



Nguồn hình ảnh: Quochoi.vn

Tỷ suất lợi nhuận của DNNN giảm (ROE giảm 39%, ROA giảm 30% từ 2011-2016)



Nguồn: Tổng hợp các Báo cáo 336/BC-CP (2012), 490/BC-CP (2013); 512/BC-CP (2014); 620/BC-CP (2015); 428/BC-CP (2016); 441/BC-CP (2017)

Vẫn còn các vụ việc thua lỗ lớn

- 2011-2016: Tỷ trọng DNNN thua lỗ không giảm
- Báo cáo hợp nhất 2016: 23/91 TĐ, Tcty, nhóm Cty mẹ-con lỗ lũy kế trên 17 ngàn tỷ đ
- Đầu tư ngoài ngành của các TĐ, Tcty lên đến hàng chục nghìn tỷ đồng đến nay chưa thu hồi được và giá trị thực tế của nhiều dự án đang ở mức dưới giá trị đã đầu tư
- Nhiều nỗ lực xử lý các dự án/DN kém hiệu quả, nhưng phục hồi chậm
- V.v

THỰC TRẠNG GIÁM SÁT DNNN

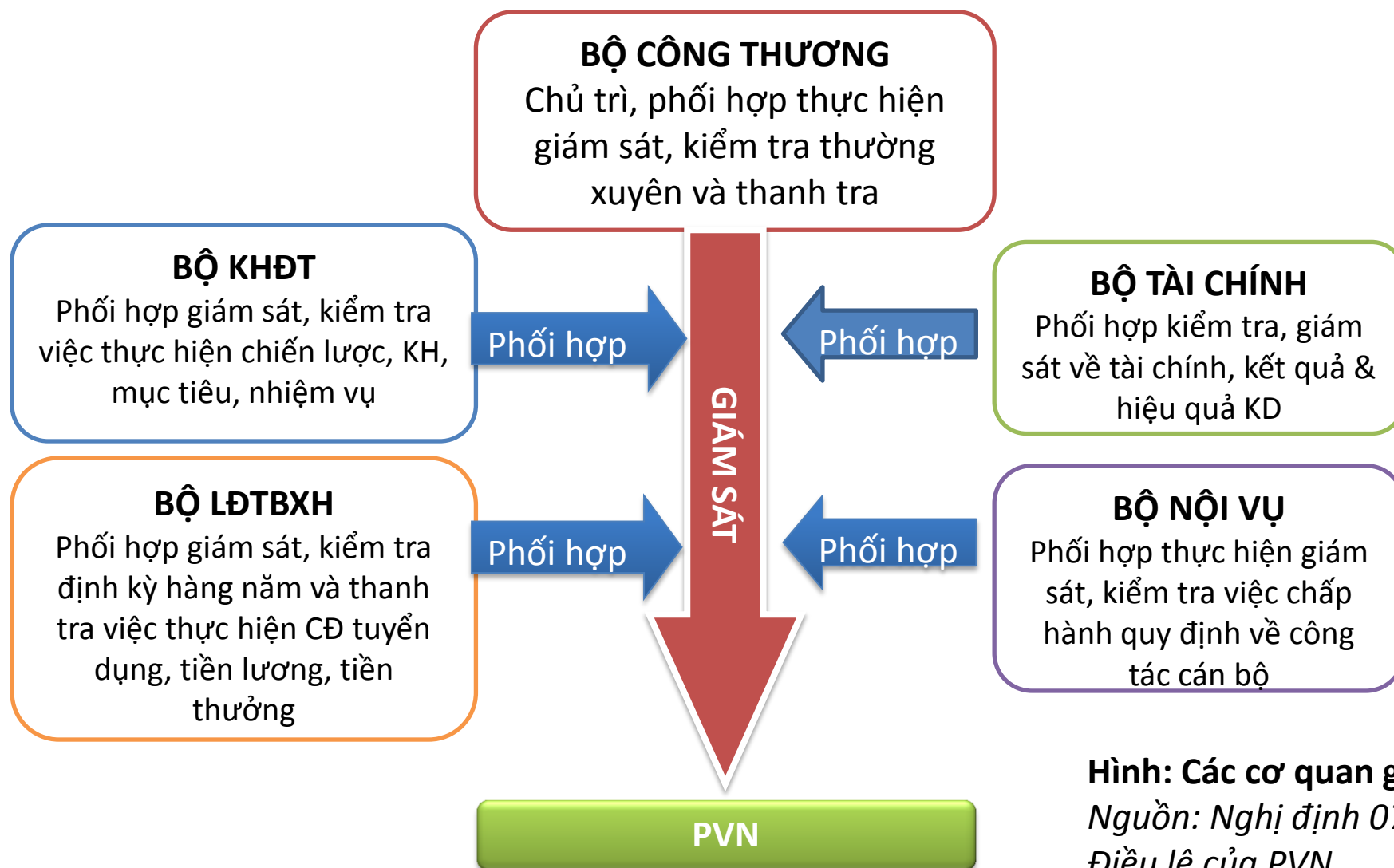
- *"Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan đại diện chủ sở hữu, kiểm soát nội bộ chưa hiệu quả là một trong các nguyên nhân dẫn đến những vi phạm trong quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp"*
[Báo cáo Đoàn giám sát của QH (2018) về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại DN và CPH 2011-2016]
- Nguyên nhân chưa hiệu quả ?
 - Quy định pháp luật ?
 - Bộ máy, công cụ và cách thức triển khai thực hiện giám sát?



NGUYÊN NHÂN TỪ HỆ THỐNG PHÁP LUẬT (1)

- Đã có nhiều quy định về thẩm quyền, chủ thể và đối tượng giám sát
- Nhưng: Thiếu thống nhất về nội hàm/khái niệm/phạm vi hoạt động giám sát chủ sở hữu
 - ✓ Chồng lấn giữa giám sát của chủ sở hữu với hoạt động thanh tra, kiểm tra thuộc chức năng quản lý nhà nước
- Quy định hướng dẫn chi tiết về cách thức, công cụ thực hiện giám sát của cơ quan đại diện CSH chưa thực sự rõ ràng, dẫn tới những lúng túng trong tổ chức thực hiện, ảnh hưởng xấu tới hiệu quả giám sát

Không cơ quan nào có đủ thẩm quyền và khả năng theo dõi, đánh giá DN đầy đủ, hiệu quả và toàn diện



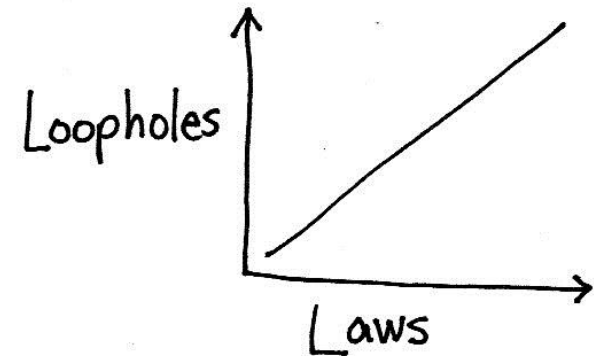
Hình: Các cơ quan giám sát PVN

Nguồn: Nghị định 07/2018/NĐ-CP về Điều lệ của PVN

NGUYÊN NHÂN TỪ HỆ THỐNG PHÁP LUẬT (2)

Hệ lụy từ quy định pháp luật:

- Không còn tính thống nhất về nội dung giám sát của CQ đại diện CSH
- => Nội dung giám sát bị chia cắt theo lĩnh vực tham gia phối hợp của các cơ quan liên quan
- Trách nhiệm "phối hợp" giám sát chưa rõ ràng, đặc biệt là trách nhiệm giải trình về nội dung giám sát thuộc lĩnh vực của các cơ quan liên quan
- Cách thức "phối hợp" giám sát có nhiều bất cập:
 - Không đảm bảo yêu cầu thường xuyên, liên tục của giám sát



NGUYÊN NHÂN TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN: Thiếu thông tin đầy đủ, có tính xác thực cao và cập nhật về tài sản nhà nước đầu tư tại DN

- Thiếu thông tin đầy đủ về vốn và tài sản nhà nước đầu tư tại DN trong toàn bộ nền kinh tế:
 - ✓ Đặc biệt là vốn nhà nước tại DN đa sở hữu
 - ✓ Không dễ để trả lời câu hỏi: Vốn nhà nước hiện đang nằm ở bao nhiêu DN ? giá trị thực tế thế nào? v.v.
- Không rõ có tồn tại cơ sở dữ liệu về DN của từng cơ quan chủ sở hữu (bộ, UBND tỉnh) hay không ?
- Báo cáo định kỳ của DNNN (9 báo cáo) gửi cơ quan chủ sở hữu và Bộ KHĐT được dùng để làm gì? Có được tập hợp, xử lý và hệ thống hóa để phục công tác giám sát, đánh giá hay không?

=> Không thể giám sát tốt khi thiếu công cụ thông tin



THỰC HIỆN GIÁM SÁT CỦA CƠ QUAN CSH

- *Tình hình theo dõi, kiểm tra, đôn đốc DN:*
-

Báo cáo định kỳ (6 tháng, 1 năm) => mức độ tương tác thường xuyên và kịp thời còn thấp, chưa đảm bảo yêu cầu “**thường xuyên, liên tục**” của hoạt động giám sát

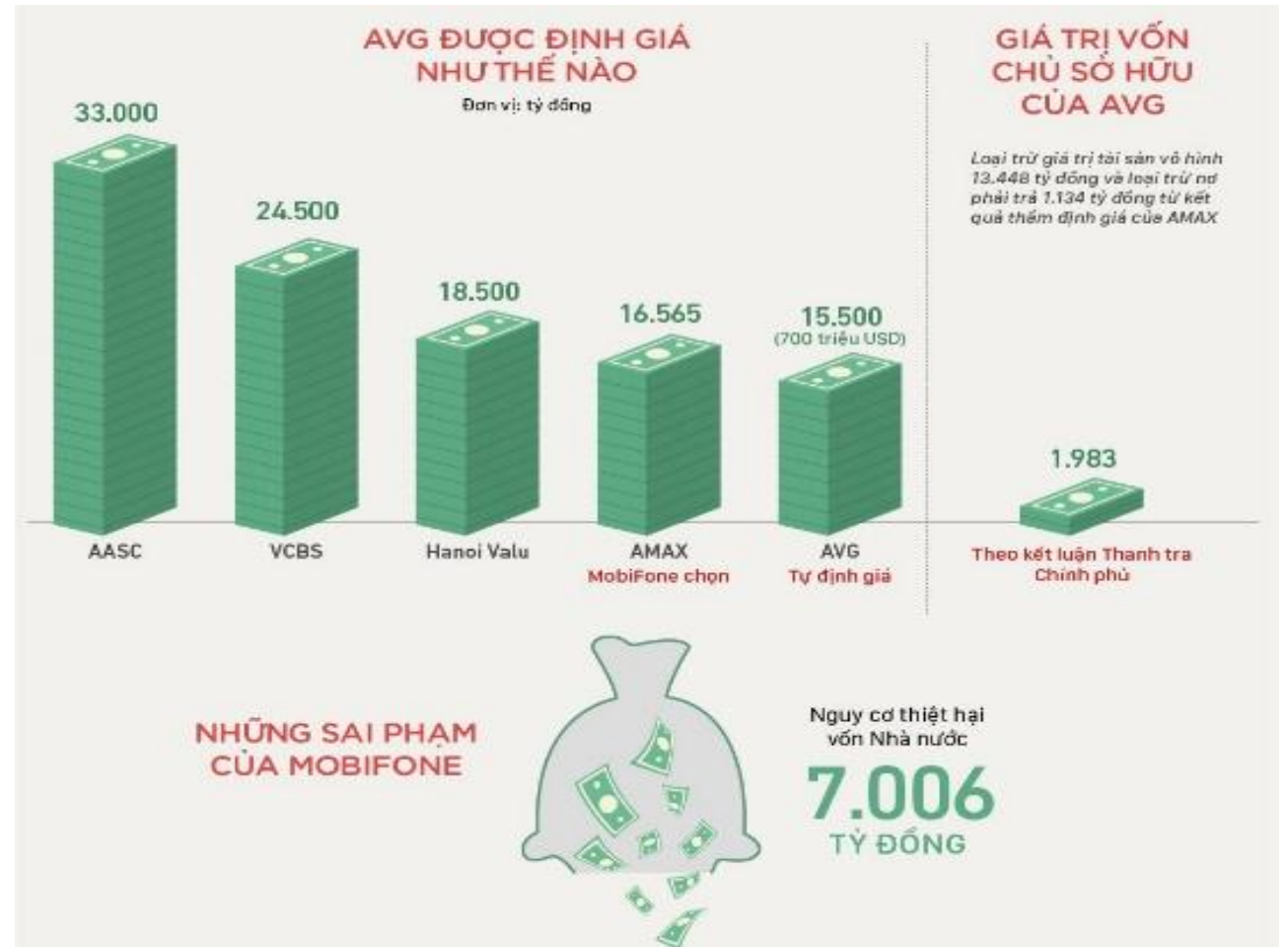


Không đủ công cụ (nhân lực và thông tin) theo dõi trực tiếp nên không kịp thời nắm bắt được tình hình thực tế của DN giữa các kỳ báo cáo, đặc biệt là tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, các dự án đầu tư và các quyết định mà cơ quan CSH đã phê duyệt

Hạn chế về khả năng nhận biết, cảnh báo các dự án kém hiệu quả

Sai phạm trong thẩm định dự án đầu tư, bỏ qua cảnh báo rủi ro

Theo Thanh tra Chính phủ, ngay từ giai đoạn thẩm định đã có một số **cảnh báo rủi ro** về tính khả thi, sự thiếu căn cứ về mức giá Mobifone mua 95% cổ phần của AVG, tuy nhiên tổ thẩm định của Bộ Thông tin - truyền thông đều phớt lờ.



Nguồn hình ảnh: Vnexpress.net

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA DNNN

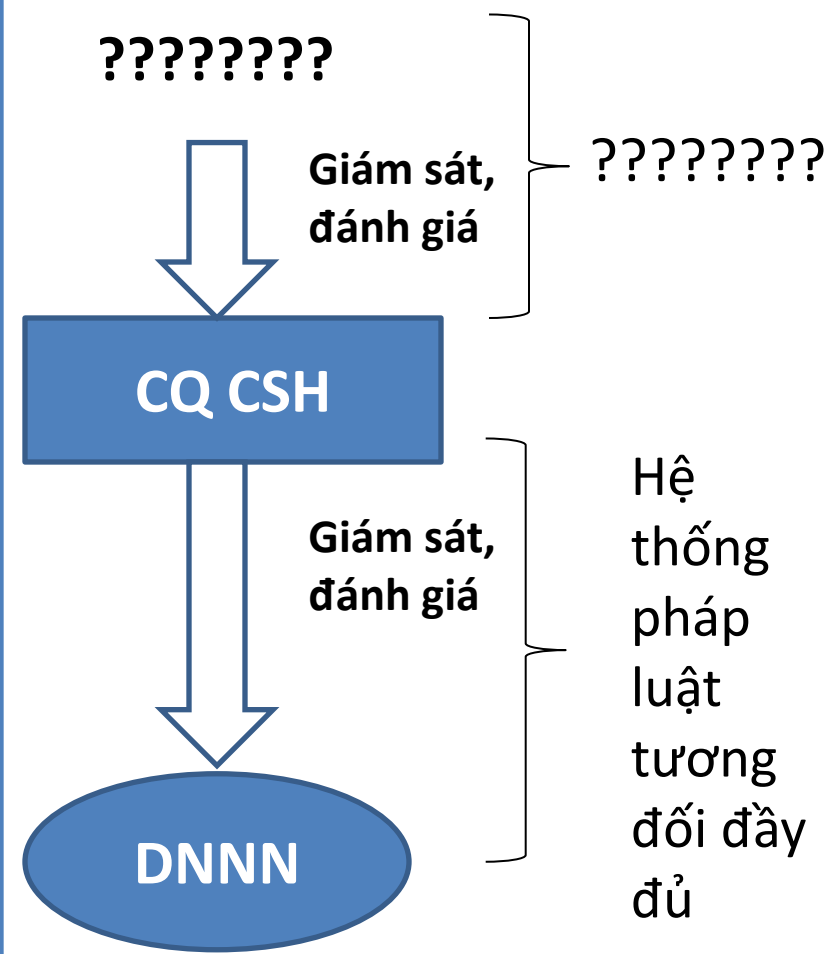
- Cách thức đánh giá của cơ quan chủ sở hữu:
 - ✓ Đầu kỳ: Phê duyệt các chỉ tiêu kế hoạch do DN xây dựng và trình lên
 - ✓ Cuối kỳ: Đánh giá, xếp loại dựa trên cơ sở báo cáo tự đánh giá và xếp loại của DN (có so sánh giữa kết quả và kế hoạch)

=> **Không phải cách thức đánh giá của một nhà đầu tư**

- Chưa có cơ chế để các tổ chức chuyên nghiệp tham gia đánh giá, xếp loại DN => ảnh hưởng tới tính khách quan, chính xác của kết quả đánh giá, xếp loại

Ai giám sát cơ quan CSH và giám sát như thế nào?

- Một số cơ quan CSH quản lý hàng trăm ngàn tỷ, nhưng:
- Chưa rõ cơ chế đánh giá và công bố công khai hiệu quả và trách nhiệm quản lý vốn nhà nước của cơ quan CSH (Bộ, UBND cấp tỉnh)
- Hệ quả:
 - không tạo được áp lực cho các Bộ, UBND phải quản lý vốn nhà nước tốt hơn, hiệu quả hơn
 - khó xác định trách nhiệm đối với các vụ việc thua lỗ, dự án kém hiệu quả



III. KIẾN NGHỊ ĐỔI MỚI CƠ CHẾ GIÁM SÁT CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

- 
1. Xây dựng “big data”, hệ thống hạ tầng CNTT để vận hành chức năng đại diện CSH
 2. Áp dụng cách thức và công cụ giám sát theo thông lệ tốt về quản trị DNNN
 3. Tập trung quyền sở hữu gắn với tập trung trách nhiệm
 4. Làm rõ cơ chế giám sát Ủy ban/cơ quan CSH

1. Xây dựng “big data”, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin để vận hành chức năng đại diện CSH

NGUYÊN TẮC CHUNG

- Dữ liệu thông tin phải trở thành nguồn lực quan trọng nhất để quản trị DNNN
- Giúp cho quyết định quản lý của Ủy ban quản lý vốn và các cơ quan chủ sở hữu đúng đắn hơn, nhanh hơn, chất lượng hơn và hiệu quả hơn
- XD hệ thống cơ sở dữ liệu về DN trực thuộc với tất cả các thông tin đa dạng, cần thiết cho quản lý và hệ thống hạ tầng công nghệ có liên quan, áp dụng công cụ thuật toán, phân tích dữ liệu, kể cả áp dụng trí tuệ nhân tạo cho công tác dự báo và ra quyết định



Hình: Mô hình giám sát bằng công nghệ điện toán đám mây

Nguồn: channelfutures.com

1. Xây dựng “big data”, hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin để vận hành chức năng đại diện CSH

THIẾT KẾ, GIẢI PHÁP

- Đầu tư XD & vận hành hệ thống thông tin giám sát, kết nối trực tuyến với từng DN
- Tự động đánh giá và đối chiếu với kế hoạch các chỉ số tài chính, hiệu quả hoạt động, nguồn vốn, nhiệm vụ xã hội, tiến độ các dự án...trên cùng một cơ sở dữ liệu thu thập từ DN
- Cập nhật được mọi biến động dòng tiền của DN
- Vận hành và "số hóa" hệ thống đo lường và đánh giá hiệu quả các chỉ tiêu giao cho DN
- Thực hiện chế độ thưởng, phạt với từng DN, từng người quản lý do Ủy ban/cơ quan CSH bổ nhiệm hoặc ủy quyền
- Phát triển đội ngũ chuyên gia phân tích, dự đoán, cảnh báo rủi ro, ngăn ngừa các nguy cơ gây thất thoát
- XD hệ thống dữ liệu quốc gia về toàn bộ DN có vốn nhà nước trên cơ sở kết nối với CSDL của từng cơ quan CSH và Ủy ban Quản lý vốn



Hình: Hệ thống quản lý thông tin tích hợp tại doanh nghiệp

Nguồn hình ảnh: dreamstime.com

Thử nghiệm hệ thống quản lý trực tuyến của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN

THIẾT KẾ, GIẢI PHÁP

- Tương thích, liên kết được với hệ thống Chính phủ điện tử
- Theo dõi, giám sát hoạt động, kết nối trực tiếp với DN
- Đánh giá tình hình hoạt động, nhân sự, tình hình tăng, giảm tổng giá trị vốn Nhà nước tại doanh nghiệp (tổng tài sản, tổng vốn chủ sở hữu, mức bảo toàn vốn, mức sinh lời, đóng góp với ngân sách Nhà nước, các chỉ tiêu hiệu quả...)
- Phân tích, đánh giá được “sức khỏe” của DN, đặc biệt các rủi ro về tài chính, quản trị
- Phần mềm tự động cảnh báo để Ủy ban chỉ đạo rà soát, báo cáo đầy đủ và kịp thời với Thủ tướng, Chính phủ và các cơ quan có thẩm quyền

HMIL U - LINE	
TODAY PLAN	16200
RUNNING PLAN	00955
ACTUAL	00542
EFFICIENCY	56 %

http://www.factorydisplay.com

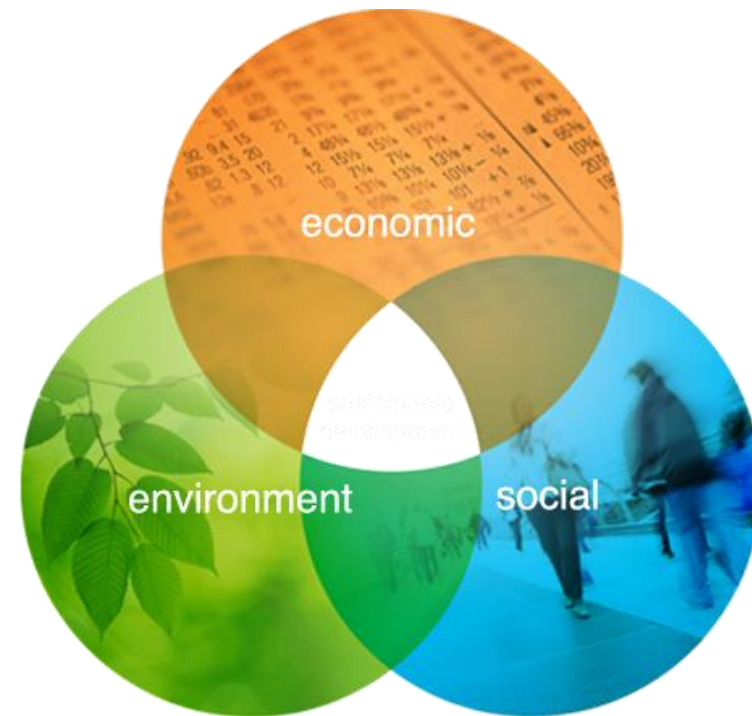


Nguồn hình ảnh: pcworld.com.vn

2. Áp dụng cách thức và công cụ giám sát theo thông lệ tốt về quản trị DNNN

GIAO NHIỆM VỤ CHO DN

- Ủy ban/cơ quan CSH cần tích cực, chủ động trong việc XD các chỉ tiêu, định mức DN phải thực hiện
- Nghiên cứu bài bản về năng lực của DN, so sánh với DN cùng ngành/lĩnh vực để thiết lập các mục tiêu hợp lý:
 - ✓ Bên cạnh các chỉ tiêu theo quy định, cần có chỉ tiêu đánh giá hiệu quả đặc thù về NSLĐ, xuất khẩu, trình độ công nghệ...
 - ✓ Áp dụng “trọng số” trong sử dụng các chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động của DN



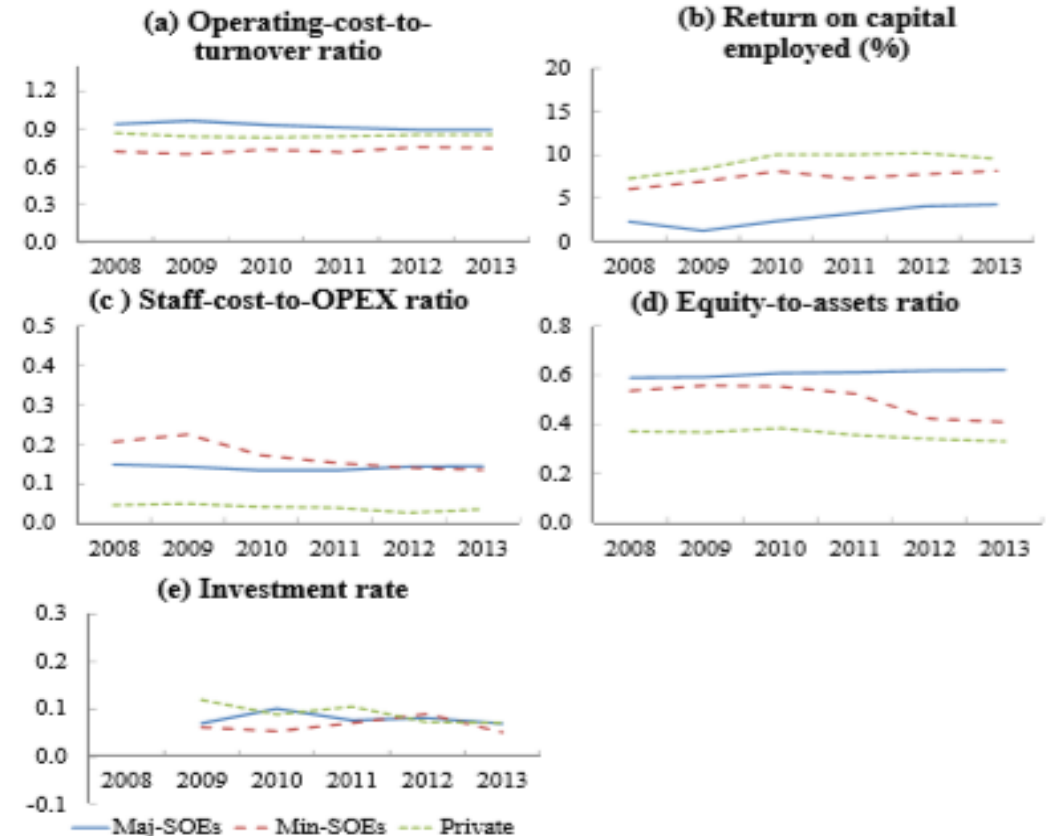
Hình: CSH cần làm rõ các mục tiêu kinh tế, xã hội, môi trường mà DNNN thực hiện

Nguồn hình ảnh: <https://www.sustainableaustralia.org.au>

2. Áp dụng cách thức và công cụ giám sát theo thông lệ tốt về quản trị DNNN

THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

- Thực hiện thường xuyên, liên tục qua hệ thống thông tin điện tử kết nối trực tuyến kết hợp với chế độ báo cáo theo quy định
- Áp dụng hình thức báo cáo tài chính điện tử
- Sử dụng các tổ chức uy tín bên ngoài tham gia đánh giá
- Tiêu chuẩn hóa, so sánh hiệu quả DNNN với DN khác cùng ngành, khu vực
- Bên cạnh nội dung giám sát theo Luật số 69, cần triển khai việc theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình DN thực thi các quyết định của CSH, đặc biệt là các dự án do CSH phê duyệt



Hình: So sánh hiệu quả tài chính của DNNN và các loại hình doanh nghiệp khác trong ngành năng lượng tại EU
European Union (2016)

2. Áp dụng cách thức và công cụ giám sát theo thông lệ tốt về quản trị DNNN

TĂNG CƯỜNG QUẢN TRỊ RỦI RO TRONG GIÁM SÁT

- Đầu tư vận hành hệ thống thông tin cảnh báo rủi ro; sử dụng các bộ chỉ số KRI, thang đánh giá rủi ro, bản đồ rủi ro
- Áp dụng các tiêu chuẩn về quản trị rủi ro, công bố thông tin cho DNNN tương đồng với các công ty niêm yết
- CQ CSH phải chịu trách nhiệm “**cẩn trọng**” trong thẩm định, phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, mua sắm thuộc thẩm quyền
- Bổ sung quy định xử lý các trường hợp phát sinh thiệt hại được xác định là “thiếu cẩn trọng” khi thẩm định, phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, mua sắm, đàm phán thỏa thuận vay vốn hoặc không có biện pháp phòng ngừa, cảnh báo rủi ro

Quản trị rủi ro



Tên rủi ro	Nội dung rủi ro	Biện pháp quản trị rủi ro của VNA
Rủi ro Môi trường kinh doanh	- Khủng bố, nội chiến và can thiệp quân sự, mâu thuẫn chính trị làm hạn chế giao thương đi chuyển, an ninh thất chặt làm tăng chi phí công như giảm hiệu quả khai thác. - Tăng trưởng GDP, thu nhập bình quân, lạm phát, tỷ giá, lãi suất, giá nhiên liệu bay,... biến động bất thường. - Rủi ro do thiên tai, dịch bệnh, động đất, núi lửa, sóng thần.	- Theo dõi sát các biến động để điều hành chính sách phù hợp, linh hoạt với thị trường. - Quản trị doanh thu, kiểm soát chặt chẽ chi phí, bảo đảm các cân đối tiền tệ khi có biến động tỷ giá, lãi suất. - Quan hệ hợp tác lâu dài, toàn diện với các tổ chức tài chính lớn để được hưởng lãi suất cạnh tranh khi huy động vốn. - Sử dụng động cơ tiết kiệm nhiên liệu.
Rủi ro pháp lý	- Việc tuân thủ chính sách, pháp luật tại các quốc gia mà VNA có thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh và các điều ước quốc tế trong lĩnh vực hàng không, lao động, thương mại, lao động, thuế,... mà Việt Nam là thành viên. - Các vấn đề về tranh chấp, tố tụng pháp lý có thể phát sinh trong quá trình hoạt động.	- Liên tục cập nhật các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của VNA. - Nâng cao năng lực quản trị, sử dụng đội ngũ tư vấn pháp lý, đặc biệt là thuê tư vấn luật tại các quốc gia VNA có hoạt động sản xuất kinh doanh. - Chủ động rà soát, đảm bảo hoạt động SXKD của VNA tuân thủ pháp luật nước sở tại.

Hình: Quản trị rủi ro được trình bày trong báo cáo thường niên của DNNN

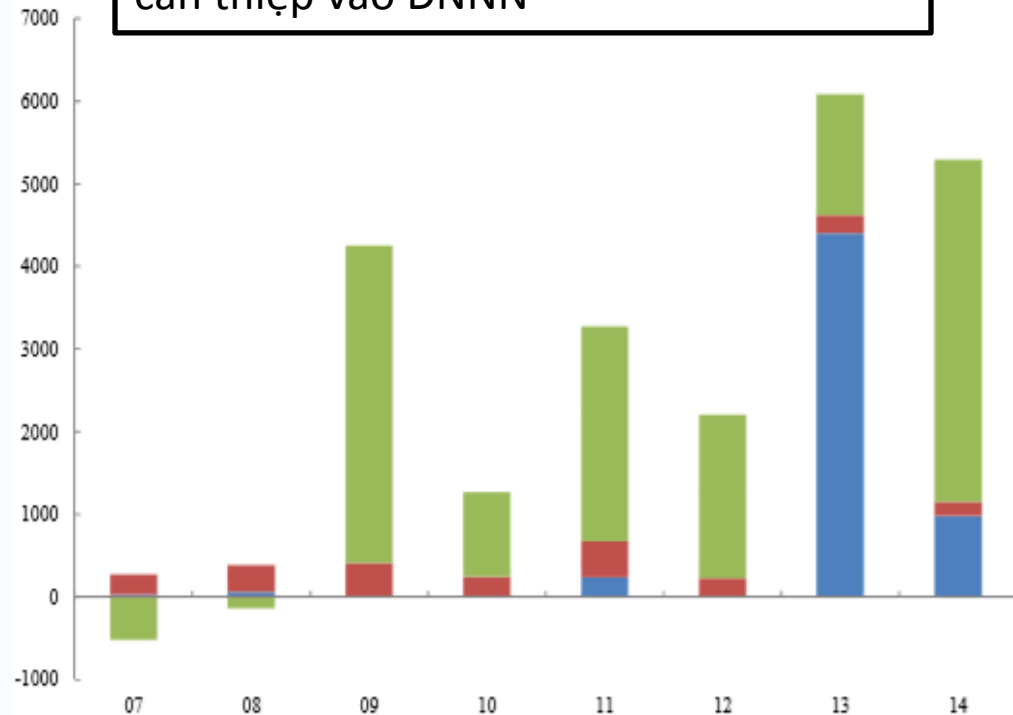
Nguồn: Vietnam Airlines (2017)

Đánh giá thường xuyên, liên tục rủi ro từ nợ của DNNN

Hình: Cơ cấu nợ và thâm hụt ngân sách có liên quan tới DNNN tại Slovenia

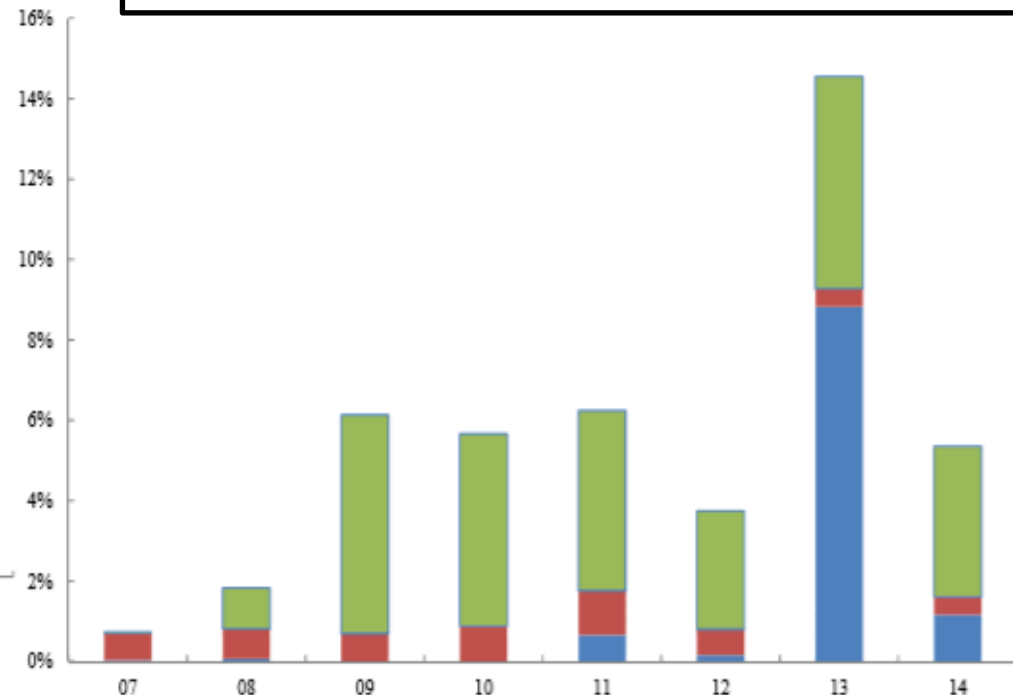
Nguồn: European Union (2016)

Tổng nợ chính phủ và nợ do chính phủ can thiệp vào DNNN



- Nợ CP khác
- Nợ CP gia tăng liên quan tới DNNN
- Nợ CP liên quan tới Ngân hàng sở hữu NN

Tổng thâm hụt ngân sách và thâm hụt ngân sách do chính phủ can thiệp vào DNNN



- Thâm hụt NS khác
- Thâm hụt NS trực tiếp liên quan tới DNNN
- Thâm hụt NS trực tiếp liên quan tới Ngân hàng sở hữu NN

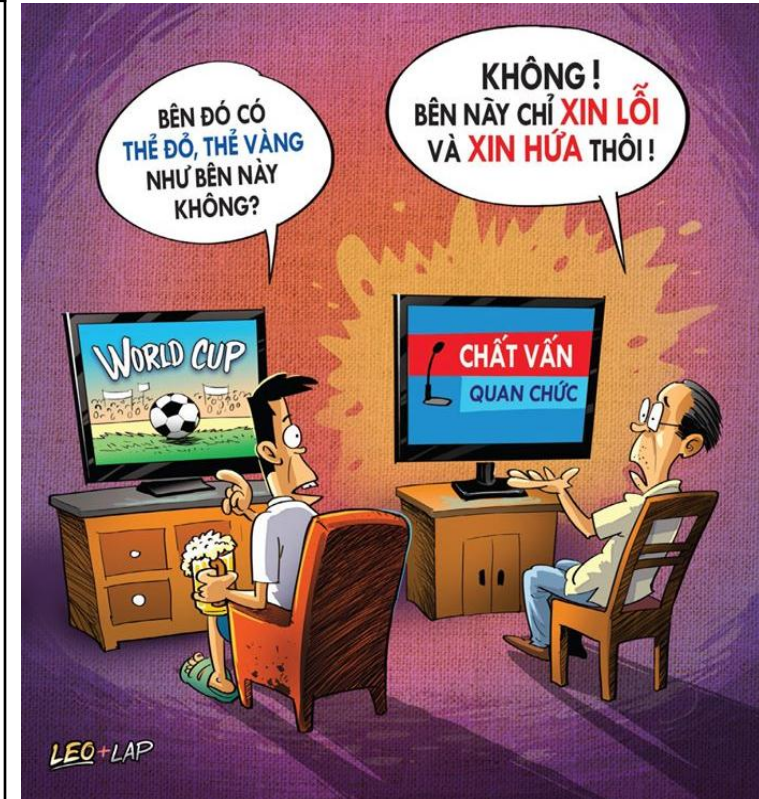
3. Tập trung quyền sở hữu gắn với tập trung trách nhiệm

- Đảm bảo nguyên tắc tập trung thẩm quyền và trách nhiệm giám sát theo đúng quy định của Luật số 69
- Ủy ban/cơ quan CSH có thể mời hoặc tham khảo ý kiến của Bộ liên quan, nhưng phải chịu trách nhiệm toàn diện và cuối cùng về việc quản lý, giám sát:

Trước hết là hiệu quả, bảo toàn, gia tăng giá trị vốn nhà nước

Làm rõ cơ chế xử lý trách nhiệm trong việc phê duyệt các trường hợp dự án, phương án kém hiệu quả, thua lỗ

Lập và công bố công khai báo cáo hằng năm về kết quả và hiệu quả vốn nhà nước được giao quản lý

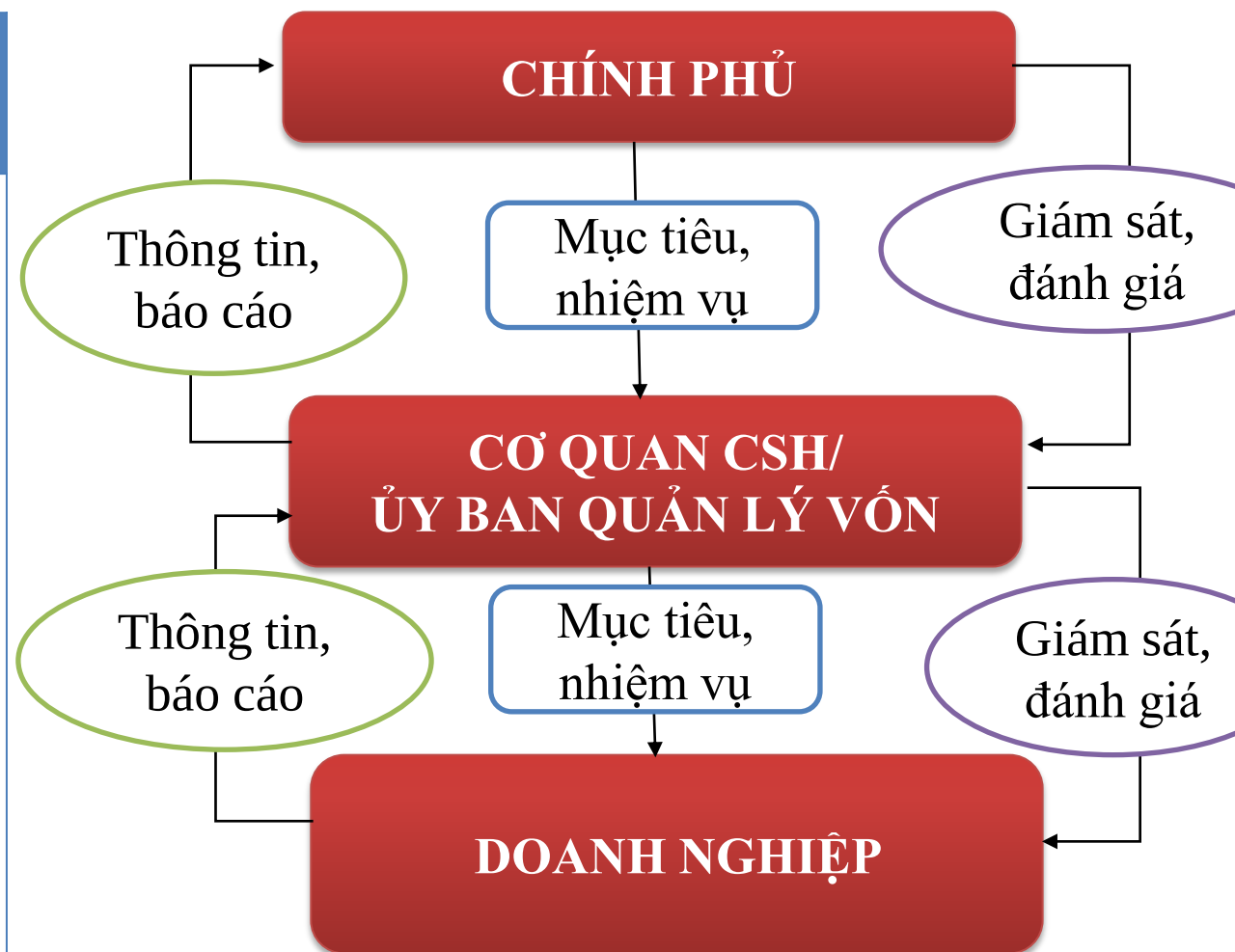


Nguồn hình ảnh: tuổi trẻ cười

4. Làm rõ cơ chế giám sát Ủy ban/cơ quan CSH

CƠ CHẾ GIÁM SÁT ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN

- Bộ Tài chính chủ trì giúp Chính phủ tổ chức giám sát việc thực hiện các quyền và trách nhiệm của Ủy ban và cơ quan đại diện CSH
- Chính phủ cần giao các chỉ tiêu hằng năm và trung hạn để làm căn cứ giám sát, đánh giá:
 - ✓ Hiệu quả tài chính, XH và mục tiêu đầu tư vốn nhà nước, mức độ hoàn thành kế hoạch tái cơ cấu
 - ✓ Tính hợp pháp, hợp lý và cần trọng của các quyết định do Ủy ban/cơ quan CSH đã thực hiện trong kỳ báo cáo
- Công khai thông tin về hoạt động của Ủy ban và các cơ quan CSH...



CẢM ƠN ĐÃ LẮNG NGHE